

Phát huy lợi thế của địa phương để phát triển du lịch cộng đồng: Nghiên cứu tại tỉnh Hà Giang

Vũ Quỳnh Nam¹, Chu Thúc Đạt^{2*}

¹*Viện Nghiên cứu Kinh tế và Phát triển nguồn nhân lực, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh,
Đại học Thái Nguyên, phường Tân Thịnh, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

²*Vụ Phát triển KH&CN Địa phương, Bộ Khoa học và Công nghệ, 113 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Ngày nhận bài 8/8/2023; ngày chuyển phản biện 11/8/2023; ngày nhận phản biện 5/9/2023; ngày chấp nhận đăng 7/9/2023

Tóm tắt:

Phát triển du lịch cộng đồng (DLCĐ) đang là hướng đi của nhiều quốc gia, nhiều địa phương nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống, môi trường và hệ sinh thái. Bài báo là kết quả khảo sát 165 thanh niên khởi nghiệp theo mô hình DLCĐ và 200 du khách tham quan, trải nghiệm các mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, khó khăn lớn nhất khi phát triển mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Giang là thủ tục đăng ký pháp lý; tiếp đến là thiếu kiến thức về quản trị chiến lược và quản lý kế toán tài chính. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ của tỉnh Hà Giang gồm: sự hấp dẫn của điểm đến du lịch; sự tham gia của người dân địa phương vào các hoạt động DLCĐ; khả năng tiếp cận điểm đến; kiến thức và kỹ năng của người dân địa phương. Từ kết quả nghiên cứu này, các tác giả đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển các mô hình DLCĐ cho tỉnh Hà Giang trong thời gian tới.

Từ khóa: du lịch cộng đồng, phát triển du lịch, tỉnh Hà Giang.

Chỉ số phân loại: 5.4, 5.7

1. Đặt vấn đề

DLCĐ là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi [1, 2]. Theo V. Que (2006) [3], DLCĐ là phương thức phát triển du lịch trong đó cộng đồng dân cư tổ chức cung cấp các dịch vụ để phát triển du lịch, đồng thời tham gia bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường, đồng thời cộng đồng được hưởng quyền lợi về vật chất, tinh thần từ phát triển du lịch và bảo tồn tự nhiên. S. Akis và cs (1996) [4] chỉ ra rằng, sự phát triển của DLCĐ gắn với việc bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống cốt lõi trước những áp lực của quá trình đô thị hoá như những ngôi nhà mang kiến thức truyền thống, phong tục, tập quán của người dân địa phương. Nghiên cứu của N.T.M. Hanh (2016) [5] cho rằng, DLCĐ giúp cải thiện các dịch vụ xã hội, phương tiện giải trí và các hoạt động văn hoá trong cộng đồng thông qua các hoạt động giao lưu, trao đổi, triển lãm văn hoá, lịch sử. Các thành viên trong cộng đồng cần được chủ động tham gia, chia sẻ ý tưởng và tập hợp các nguồn lực trong việc quản lý DLCĐ, tạo mối liên hệ chặt chẽ, củng cố niềm tin và sự đoàn kết trong cộng đồng. A.D.A. Tasci và cs (2013) [6] cho rằng, phát triển DLCĐ gắn với việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho các cá nhân và cộng đồng không chỉ riêng thu nhập và việc làm, mà còn các vấn đề khác như y tế, giáo dục, giải trí và bình đẳng giới, phát triển nguồn nhân lực và kỹ năng cho địa phương.

Như vậy, mô hình DLCĐ là loại hình du lịch dựa trên các giá trị văn hóa bản địa, gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, phong tục tập quán truyền thống của người dân. Trong đó, người dân được chủ động tham gia, chia sẻ ý tưởng và tập hợp các nguồn lực trong việc quản lý DLCĐ, tạo mối liên hệ chặt chẽ và niềm tin

của cộng đồng, bên cạnh đó còn giúp phát triển kỹ năng làm du lịch cho người dân địa phương. Đây là mô hình mang lại nhiều giá trị vượt trội cho du khách khi được hòa cùng người dân trải nghiệm sâu nét đặc sắc trong văn hóa vùng miền, đồng thời đảm bảo tính khai thác song song với bảo tồn thiên nhiên, hướng tới phát triển du lịch bền vững. Tuy nhiên, để chuẩn bị đầy đủ điều kiện triển khai, phát triển mô hình này tại các địa phương là một bài toán không dễ dàng.

Hà Giang là một tỉnh có gần 88% dân số là người dân tộc thiểu số với 19 dân tộc anh em sinh sống, chủ yếu như Mông, Dao, Tày, Nùng, La Chí, Giáy, Lô Lô... [7]. Mỗi dân tộc có những nét văn hóa truyền thống, phong tục tập quán riêng, tạo nên bản sắc vùng miền độc đáo, phong phú. Với địa hình núi non hùng vĩ và cơ bản là còn nguyên sơ đã tạo cho Hà Giang vẻ đẹp riêng có trong phát triển DLCĐ, du lịch trải nghiệm trong những năm qua. DLCĐ đã được tỉnh Hà Giang đặc biệt quan tâm và có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển như: Chương trình số 62-CTr/TU ngày 29/3/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển văn hóa gắn với du lịch, giai đoạn 2013-2020” [8]; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 29/9/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015-2020 về xây dựng chương trình phát triển du lịch bền vững [9]; Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 24/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn [10]. Mới đây nhất là Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững [11] và Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 2/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Hà Giang giai đoạn 2021-2025 [12]. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể và đặc biệt có được sự ủng hộ,

*Tác giả liên hệ: Email: ctdat@most.gov.vn

Utilising local advantages for community-based tourism development: A research in Ha Giang province

Quynh Nam Vu¹, Thuc Dat Chu^{2*}

¹Institute for Economic Research and Human Resource Development, Thai Nguyen University of Economics and Business Administration, Tan Thinh Ward, Thai Nguyen City, Thai Nguyen Province, Vietnam

²Department of Local Science and Technology Development, Ministry of Science and Technology, 113 Tran Duy Hung Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam

Received 8 August 2023; revised 5 September 2023; accepted 7 September 2023

Abstract:

The development of community-based tourism is a significant focus for many countries and regions, with the aim at preserving and harnessing the advantages of traditional cultural values, the environment, and ecosystems. This article presents the findings of a survey involving 165 young entrepreneurs embarking on businesses using the community-based tourism model and 200 tourists who visited and experienced community-based tourism models in Ha Giang province. The research reveals that the most significant challenge in developing the community-based tourism model in Ha Giang province is the complex legal registration procedure, followed by a lack of knowledge in strategic management and financial accounting. Key factors influencing community-based tourism development in Ha Giang province include the appeal of the tourist destination, the active involvement of local residents in community tourism activities, destination accessibility, and the knowledge and skills of the local population. Consequently, the article proposes solutions to promote the development of community-based tourism models in Ha Giang province in the coming time.

Keywords: community-based tourism, Ha Giang province, tourism development.

Classification numbers: 5.4, 5.7

đồng lòng của nhân dân, ngành du lịch tỉnh Hà Giang đã đạt được một số kết quả nổi bật trong thời gian qua.

Bài báo là kết quả của đề tài: “Nghiên cứu thực trạng và giải pháp hỗ trợ mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho thanh niên tỉnh Hà Giang”. Trong đó, DLCĐ là mô hình được thanh niên tỉnh Hà Giang triển khai nhiều nhất dựa trên lợi thế của địa phương. Kết quả bài báo phân tích, đánh giá thực trạng mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Giang, từ đó đề xuất giải pháp phát triển mô hình DLCĐ của tỉnh Hà Giang phát triển bền vững trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp tiếp cận

Bài báo sử dụng phương pháp tiếp cận hệ thống. DLCĐ đòi hỏi phải có sự tham gia của các bên: chính quyền địa phương, người

dân, du khách trong nước và ngoài nước, các hội, hiệp hội, các doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã..., do đó vấn đề nghiên cứu được đặt trong một hệ thống tổng thể để nghiên cứu.

2.2. Phương pháp thu thập thông tin

Thông tin thứ cấp được tổng hợp từ Niên giám thống kê tỉnh Hà Giang; các báo cáo tổng kết hàng năm của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Giang; thông tin sơ cấp là kết quả khảo sát 165 thanh niên khởi nghiệp theo mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Giang về thuận lợi và khó khăn trong phát triển DLCĐ tỉnh Hà Giang và 200 du khách tham quan, trải nghiệm các mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh thông qua thang đo Likert từ 1 đến 5 (1 - Hoàn toàn không đồng ý đến 5 - Hoàn toàn đồng ý) về các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ của tỉnh Hà Giang.

2.3. Phương pháp phân tích thông tin

Các thông tin được tập hợp và phân tích thông qua phần mềm SPSS 22.0 nhằm phân tích, đánh giá thực trạng, các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ tỉnh Hà Giang, từ đó đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển DLCĐ của tỉnh trong thời gian tới.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Thực trạng phát triển du lịch của tỉnh Hà Giang

Hà Giang có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh với diện tích tự nhiên gần 8 nghìn km², dân số trên 900 nghìn người, gồm 19 dân tộc, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 88% dân số [7]. Hà Giang được biết đến là nơi địa đầu của Tổ quốc với truyền thống lịch sử hào hùng về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ; có địa hình hùng vĩ, tươi đẹp với nhiều tiềm năng, nhất là về phát triển du lịch như Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đổng Văn, dòng sông Nho Quế, núi đôi Quản Bạ và một trong tứ đại đỉnh đèo - đèo Mã Pí Lèng... Với lợi thế về cảnh quan và những phong tục văn hoá mang đậm bản sắc đã giúp Hà Giang có sức hấp dẫn đặc biệt đối với du khách trong và ngoài nước. Kết quả hoạt động du lịch của tỉnh Hà Giang được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Kết quả hoạt động du lịch tỉnh Hà Giang.

	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Quý I/2023
Tổng lượng khách	Lượt người	1.510.000	900.000	2.200.000	706.000
Khách quốc tế	Lượt người	70.000	4.500	71.300	50.000
Khách nội địa	Lượt người	1.440.000	895.500	2.128.700	656.000
Doanh thu	Tỷ đồng	2.477	1.620	4.300	1.380

Nguồn: Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch Hà Giang.

Kết quả bảng 1 cho thấy, số lượng du khách đến với Hà Giang khá lớn. Mặc dù 2 năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 lượng du khách đến Hà Giang sụt giảm mạnh, đặc biệt là du khách quốc tế (giảm còn 4.500 lượt người). Từ năm 2022 đến nay, khi dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát, ngành du lịch và dịch vụ phục hồi, năm 2022 tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 7,62%. Quý I/2023, tổng lượng khách đến với Hà Giang đã đạt 706.000 lượt người, trong đó du khách quốc tế đạt 50.000 lượt người, cao nhất từ trước đến nay của tỉnh [13].

Để phát triển du lịch, tỉnh Hà Giang đã chủ trương và triển khai đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch theo hướng phát triển du lịch xanh, bản sắc và bền vững. Trong đó tập trung vào các loại hình sản phẩm: du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch thể thao - mạo hiểm, du lịch thương mại, du lịch thăm chiến trường xưa... Đến nay, sản phẩm du lịch của tỉnh Hà Giang được khai thác kéo dài quanh năm, khắc phục hoàn toàn tính mùa vụ. Sản phẩm chủ đạo xuyên suốt 12 tháng trong năm là những giá trị văn hóa truyền thống của 19 dân tộc gắn với các mô hình các làng văn hóa DLCĐ; cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ và các giá trị văn hóa, lịch sử, địa chất địa mạo. Trong đó, DLCĐ đang được coi là thế mạnh của tỉnh, với 40 làng văn hóa DLCĐ, trong đó có 16 làng đã được UBND tỉnh công nhận hoàn thành các tiêu chí theo từng giai đoạn [13]. Một số làng DLCĐ nổi tiếng của Hà Giang có thể kể đến như: Làng văn hóa DLCĐ dân tộc Mông, thôn Pả Vi hạ, xã Pả Vi, huyện Mèo Vạc; mô hình DLCĐ dân tộc Lô Lô, thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn; mô hình làng văn hóa DLCĐ thôn Tân Sơn, huyện Bắc Quang gắn với văn hóa truyền thống dân tộc Dao và danh thắng quốc gia Thác Thờ; làng văn hóa DLCĐ thôn Khun, xã Bằng Lang, huyện Quang Bình gắn với du lịch sinh thái, mạo hiểm hang Pó Mỷ; làng văn hóa DLCĐ thôn Na Lêng xã Bản Phùng, huyện Hoàng Su Phì gắn với danh thắng ruộng bậc thang; làng văn hóa DLCĐ dân tộc Nùng kiểu mẫu thôn Năm Ngà, xã Cốc Rê, huyện Xin Mần...

Nhằm thúc đẩy phát triển du lịch, trong đó có DLCĐ, tỉnh Hà Giang đề cao sự tham gia của người dân và đưa người dân trở thành chủ thể phát triển du lịch. Đồng thời, liên kết chặt chẽ về quyền lợi, nghĩa vụ giữa Nhà nước, người dân tham gia làm du lịch, doanh nghiệp du lịch và nhà tư vấn. Đồng thời, tỉnh Hà Giang đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch, tăng cường nhận diện Hà Giang trên bản đồ du lịch Việt Nam và thế giới. Thúc đẩy mối quan hệ, xúc tiến du lịch, thương mại tỉnh Hà Giang thông qua hình thức trực tiếp, trực tuyến với thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippin, Thái Lan... qua đó quảng bá, xúc tiến tích cực, hiệu quả du lịch Hà Giang ra thị trường trong nước và thế giới [10].

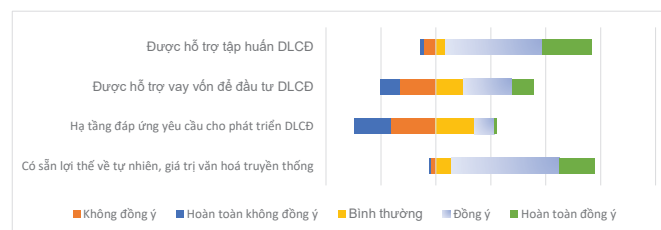
Bên cạnh đó, tỉnh Hà Giang đã tổ chức nhiều sự kiện, lễ hội văn hóa như: Chợ Phong Lưu Khâu Vai, Lễ hội hoa Tam Giác Mạch kết hợp với đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng công nghệ số. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước, đặc biệt là chương trình hợp tác giữa 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng với TP Hồ Chí Minh và chương trình hợp tác với các tỉnh vùng chiến khu Việt Bắc đã thực hiện rất thành công, hình thành nên hệ thống sản phẩm du lịch phong phú, chất lượng và hấp dẫn [10].

Để đạt được các kết quả trên, là sự nỗ lực của các cấp, các ngành phối hợp với địa phương hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động DLCĐ thông qua các hoạt động: ưu đãi vay vốn ngân hàng; xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ du lịch; tổ chức đào tạo, định hướng cho người dân làm DLCĐ; quảng bá tiềm năng, sản phẩm, tài nguyên du lịch nhằm thu hút du khách. Theo Báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Giang năm 2022, DLCĐ hiện đem lại thu nhập bình quân 50-70 triệu đồng/năm/hộ làm dịch vụ, trong đó có những hộ doanh thu đạt 200 triệu đồng/năm [1]. Đây là kết quả đáng mừng cho đồng bào vùng cao trong việc vừa tạo sinh

kế, vừa bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc mình.

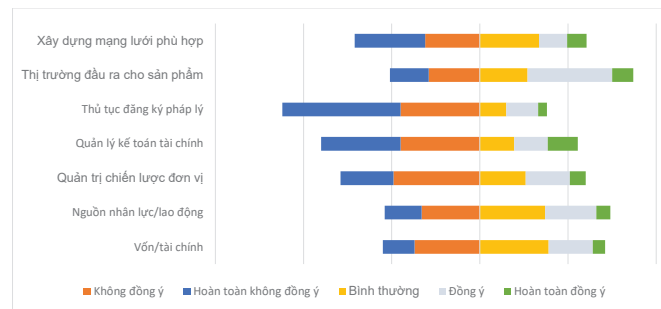
3.2. Thuận lợi và khó khăn trong phát triển DLCĐ tỉnh Hà Giang

Đề tài “Nghiên cứu thực trạng và giải pháp hỗ trợ mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho thanh niên tỉnh Hà Giang” được thực hiện năm 2021 đã tiến hành khảo sát 365 thanh niên khởi nghiệp, trong đó có 165 thanh niên khởi nghiệp theo mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh. Kết quả đánh giá của thanh niên được khảo sát về những thuận lợi và khó khăn trong phát triển mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh Hà Giang được thể hiện ở hình 1 và 2 [14].



Hình 1. Thuận lợi trong phát triển mô hình DLCĐ tỉnh Hà Giang.

Phân tích hình 1 cho thấy, lợi thế rất lớn khi phát triển DLCĐ tại địa phương là có sẵn lợi thế về điều kiện tự nhiên, giá trị văn hoá truyền thống. Đặc biệt là sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc nâng cao nhận thức cho người dân thông qua các hoạt động tập huấn cả nâng cao kiến thức về du lịch và tập huấn về các kỹ năng phát triển DLCĐ. Tuy nhiên, hạ tầng cơ sở, nguồn vốn mặc dù đã được hỗ trợ, song chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của người dân.



Hình 2. Khó khăn trong phát triển mô hình DLCĐ tỉnh Hà Giang.

Kết quả hình 2 cho thấy, khó khăn rất lớn khi phát triển mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh là “thủ tục đăng ký pháp lý”; tiếp đến là những kiến thức về quản trị chiến lược; quản lý kế toán tài chính (với phần lớn các hộ được khảo sát tham gia DLCĐ chưa qua đào tạo chiếm 77%; chỉ có 3% trình độ đại học; 20% trình độ trung cấp, cao đẳng; trong đó, trình độ học vấn: 82% là trung học phổ thông, 16% trung học cơ sở, 2% tiểu học). Đây là những khó khăn rất lớn tại địa phương khi phát triển mô hình DLCĐ. Vốn và thị trường đầu ra cũng là khó khăn của địa phương, song được sự quan tâm của chính quyền địa phương hỗ trợ thông qua các hình thức vay vốn, hỗ trợ quảng bá sản phẩm du lịch đã giúp cho địa phương trong việc thu hút du khách đến với các làng DLCĐ. Đối với dịch vụ DLCĐ nơi đây, lao động được tận dụng tại địa phương, họ là những người

rất am hiểu về những phong tục tập quán, văn hoá bản địa nên vấn đề nguồn nhân lực chưa phải là mối quan tâm khi triển khai mô hình DLCĐ.

Kết quả giai đoạn 2018-2022, số lượng du khách tham quan và trải nghiệm theo mô hình DLCĐ tại địa phương tăng đáng kể. Đặc biệt, năm 2022 khi nền kinh tế toàn cầu đã hồi phục, du khách đã quay trở lại Hà Giang khá đông, trong 2 năm 2020 và 2021 chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID-19 thì năm 2022 tăng trưởng mạnh, dẫn tới tốc độ tăng trưởng bình quân của số lượng du khách, doanh thu từ du lịch đều tăng trưởng dương (bảng 2).

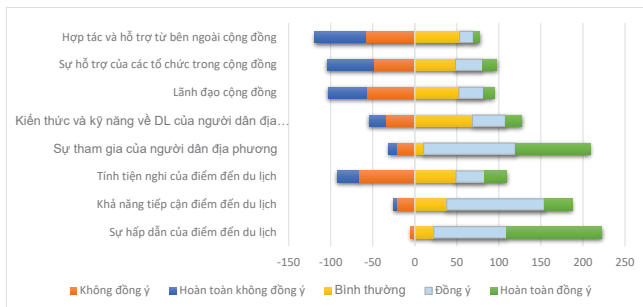
Bảng 2. Số lượng du khách, doanh thu từ hoạt động du lịch tỉnh Hà Giang.

Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tốc độ tăng trưởng bình quân (%)
Số lượng khách do các cơ sở lưu trú phục vụ	814.916	849.404	674.580	531.257	1.890.000	1,319
Số lượng khách do các cơ sở lưu hành phục vụ	53.168	54.531	26.333	7.416	58.000	0,091
Doanh thu dịch vụ lưu trú	118.605	136.096	95.292	69.618	135.850	0,145
Doanh thu dịch vụ ăn uống	1.366.440	1.530.519	1.394.469	1.291.491	1.718.640	0,258

Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Hà Giang [7].

3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ của tỉnh Hà Giang

Bên cạnh những kết quả đạt được, DLCĐ Hà Giang còn nhiều vấn đề bất cập cần giải quyết để phát triển trong thời gian tới. Kết quả khảo sát 200 du khách tham quan và trải nghiệm tại các mô hình DLCĐ trên địa bàn tỉnh về đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ của tỉnh Hà Giang được thực hiện tháng 10/2022 được thể hiện ở hình 3.



Hình 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ của tỉnh Hà Giang.

Kết quả khảo sát cho thấy, du khách đánh giá khá cao về sự hấp dẫn của điểm đến du lịch gồm các điểm tham quan tự nhiên (địa hình đồi núi, sự đa dạng thực vật, thác, suối...) và các điểm tham quan văn hoá - lịch sử (các giá trị văn hoá, phong tục truyền thống, âm nhạc của người dân địa phương, các ngôi đền cổ...) [15, 16]. Tiếp đến là yếu tố sự tham gia của người dân địa phương vào

các hoạt động DLCĐ được du khách đánh giá cao (các yếu tố thuộc vốn xã hội, nghề truyền thống, tham gia vào quá trình thực hiện và chia sẻ lợi ích) [17-19]; khả năng tiếp cận điểm đến cũng đã được đánh giá cao (gồm các yếu tố hạ tầng giao thông, phương tiện vận chuyển, lịch trình, hướng đi... thuận tiện và có đường chỉ dẫn rõ ràng) [12, 18]; yếu tố khiến thức và kỹ năng của người dân địa phương được du khách đánh giá ở mức trung bình (yếu tố này gồm: nhận thức và kỹ năng của người dân địa phương về vai trò phát triển du lịch; trình độ của hướng dẫn viên; sự sẵn sàng tham gia của người dân trong suốt tour du lịch; sự chia sẻ bài học từ các nghề truyền thống của người dân đối với du khách...) [5, 14, 15]. Các yếu tố: hợp tác và hỗ trợ từ bên ngoài cộng đồng; sự hỗ trợ của các tổ chức trong cộng đồng; lãnh đạo cộng đồng; tiện nghi của điểm đến du lịch là những yếu tố du khách đánh giá chưa cao (ở mức dưới trung bình). Theo kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu, hiện nay tại các làng DLCĐ của tỉnh Hà Giang gần như chưa có lãnh đạo cộng đồng (người đóng vai trò chỉ đạo, quản lý, phát triển du lịch và làm việc với các thành viên trong cộng đồng cũng như các bên liên quan khác [15, 17]; sự hỗ trợ của các tổ chức trong cộng đồng thể hiện vai trò của các tổ chức: đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hội nghề nghiệp... Theo nghiên cứu M. Wright và cs (2007) [17], các tổ chức trong cộng đồng có thể góp phần làm hẹp khoảng cách giữa các cá nhân và tổ chức trong một cộng đồng; hợp tác và hỗ trợ từ bên ngoài cộng đồng, bao gồm các mối liên kết và hợp tác giữa các ngành, giữa chính quyền địa phương, các viện nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ cho phát triển DLCĐ. Đặc biệt, yếu tố tiện nghi của điểm đến du lịch, gồm các yếu tố dịch vụ và cơ sở vật chất nằm ở điểm đến, nhằm tạo thuận lợi cho du khách [20, 21]. Đây là yếu tố vô cùng quan trọng trong phát triển DLCĐ, tuy nhiên yếu tố này du khách đánh giá khá thấp (mức kém), đặc biệt đối với du khách trong nước, họ yêu cầu khá cao về tiện nghi của điểm đến khi đi du lịch tại Hà Giang.

Ngoài ra, còn nhiều yếu tố khác ảnh hưởng đến phát triển DLCĐ ở địa phương như: quy mô kinh tế còn nhỏ, tăng trưởng chưa thật sự bền vững, chưa khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương; hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế, đặc biệt hạ tầng giao thông là điểm nghẽn, nút thắt lớn nhất trong phát triển kinh tế - xã hội Hà Giang [22]; môi trường đầu tư kinh doanh còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực và năng lực của một bộ phận đội ngũ cán bộ người dân tộc chưa đáp ứng được yêu cầu; chênh lệch giàu nghèo còn lớn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, đời sống của người dân tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn khó khăn... [14].

4. Kết luận và kiến nghị

4.1. Kết luận

DLCĐ Hà Giang là một trong những điểm sáng về DLCĐ của cả nước, với 40 làng DLCĐ đã được quy hoạch và phát triển. Với sự nỗ lực của chính quyền địa phương và người dân tỉnh Hà Giang, những năm qua DLCĐ của địa phương nói riêng, hoạt động du lịch của tỉnh nói chung đã đạt được những kết quả đáng kể: số lượng du khách trong và ngoài nước đến với Hà Giang tăng mạnh (tính hết quý I năm 2023 đã đạt 706.000 lượt người, doanh thu đạt 1.380 tỷ đồng; doanh thu bình quân mỗi hộ tham gia DLCĐ đạt 50-70 triệu

đồng/hộ/năm, nhiều hộ đạt mức 200 triệu đồng/hộ/năm). Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, DLCĐ tỉnh Hà Giang vẫn còn tồn tại những hạn chế: nhận thức của người dân về phát triển DLCĐ chưa thực sự cao (tiện nghi điểm đến chưa cao); sự liên kết giữa các bên trong phát triển DLCĐ còn kém (chưa có lãnh đạo cộng đồng, việc liên kết hợp tác trong và ngoài cộng đồng còn thấp); nguồn vốn đầu tư cho phát triển DLCĐ chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân; cơ sở hạ tầng còn chưa thực sự đồng bộ... Từ thực tiễn trên, một số kiến nghị được đề xuất nhằm phát triển DLCĐ cho tỉnh Hà Giang trong thời gian tới. Kiến nghị cũng có thể áp dụng cho các tỉnh có điều kiện tương tự tỉnh Hà Giang.

4.2. Kiến nghị

4.2.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

Một là, đơn giản hoá các thủ tục hành chính để người dân dễ tiếp cận các chính sách của các bộ, ngành, địa phương cho phát triển DLCĐ. Đặc biệt, tạo cơ chế chính sách thu hút đầu tư từ bên ngoài cho phát triển DLCĐ tại địa phương.

Hai là, tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng cho phát triển du lịch nói chung, DLCĐ nói riêng.

Ba là, nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước trong việc phát triển DLCĐ, đặc biệt là vai trò trong việc nâng cao nhận thức cho người dân và cộng đồng về việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá, kiến trúc, phong tục tập quán của đồng bào.

Bốn là, xúc tiến quảng bá giới thiệu sản phẩm du lịch và nâng cao hình ảnh của địa phương đến du khách trong và ngoài nước

Năm là, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho du khách đến với Hà Giang về công tác an ninh, vệ sinh công cộng và bảo vệ môi trường.

4.2.2. Đối với người dân địa phương

Thứ nhất, khai thác tối ưu những lợi thế về tiềm năng du lịch của địa phương thông qua việc phục hồi những kiến trúc truyền thống, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá: trang phục, các món ăn đặc sản của địa phương, các nghề truyền thống...

Thứ hai, đảm bảo cơ sở vật chất và cảnh quan môi trường để tiếp đón du khách theo đúng nghi thức, phong tục tập quán của địa phương: nhà ở, phương tiện đi lại, dịch vụ ăn nghỉ...

Thứ ba, nâng cao kỹ năng và kiến thức về kinh doanh du lịch: người đón tiếp du khách hay hướng dẫn viên du lịch cần có kiến thức, am hiểu văn hoá dân tộc mình đến giới thiệu cho du khách và có khả năng kết nối du khách với người dân trong vùng.

Thứ tư, tranh thủ sự hỗ trợ của chính quyền các cấp: hỗ trợ về vốn, đào tạo về kỹ năng quản trị, kỹ năng tài chính, kỹ năng làm du lịch... để chủ động khai thác các hoạt động kinh doanh và nâng cao kỹ năng cho bản thân.

Thứ năm, chủ động liên kết các hộ cùng tham gia làm du lịch và cung cấp dịch vụ; liên kết với các tổ chức đoàn thể; liên kết với các tổ chức bên ngoài để cùng trao đổi, hỗ trợ và học tập kinh nghiệm lẫn nhau cũng như tận dụng các nguồn lực từ bên ngoài cho phát triển DLCĐ cho địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hà Giang Department of Culture, Sports and Tourism (2020-2023), *Report on Ha Giang Province's Tourism Performance Results in 2020, 2021, 2022 and The First Quarter of 2023* (in Vietnamese).
- [2] National Assembly (2017), *Law on Tourism* (in Vietnamese).
- [3] V. Que (2006), *Community - Based Tourism - Theory and Application*, Science and Technology Publishing House, pp.33-34 (in Vietnamese).
- [4] S. Akis, N. Peristianis, J. Warner (1996), "Residents attitudes to tourism development: The case of Cyprus", *Tourism Management*, **17**(7), pp.481-404, DOI: 10.1016/S0261-5177(96)00066-0.
- [5] N.T.M. Hanh (2016), *Local Community Participation in Mountain Tourism Development: Case Study in Sa Pa, Lao Cai*, Doctoral Thesis in Economics, University of Economics Citizen (in Vietnamese).
- [6] A.D.A. Tasci, K.J. Semrad, S.S. Yilmaz (2013), *Community Base Tourism Finding The Equilibrium in COMCEC Context, Setting the Pathway for The Future*, COMCEC Coordination Office, 109pp.
- [7] Hà Giang Provincial Statistics Department (2018-2022), *Ha Giang Provincial Statistical Yearbook 2018, 2019, 2020, 2021 and 2022* (in Vietnamese).
- [8] Hà Giang Provincial Party Committee (2013), *Program No. 62-CTr/TU dated March 29, 2013 of The Provincial Party Standing Committee on Cultural Development Associated with Tourism, Period 2013-2020* (in Vietnamese).
- [9] Hà Giang Provincial Party Committee (2015), *Resolution No. 01-NQ/DH dated September 29, 2015 of The XVI Ha Giang Provincial Party Executive Committee for The 2015-2020 Term on Building a Tourism Development Program Sustainable Calendar* (in Vietnamese).
- [10] Hà Giang Provincial Party Committee (2017), *Action Program No. 29-CTr/TU dated July 24, 2017 of The Provincial Party Standing Committee on Implementing Resolution No. 08-NQ/TW dated January 16, 2017 of The Politburo on Developing Tourism to become a Key Economic Sector* (in Vietnamese).
- [11] Vietnam Government (2023), *Resolution No. 82/NQ-CP dated May 18, 2023 on Main Tasks and Solutions to Accelerate Recovery and Accelerate Effective and Sustainable Tourism Development* (in Vietnamese).
- [12] Hà Giang Provincial Party Committee (2021), *Resolution No. 11-NQ/TU dated August 2, 2021 of the Provincial Party Standing Committee on Ha Giang Tourism Development in The Period 2021-2025* (in Vietnamese).
- [13] Hà Giang Provincial People's Committee (2020), *Report on The Current Situation and Solutions to Attract Tourists to Develop Tourism Products in Ha Giang Province in The period 2016-2020* (in Vietnamese).
- [14] V.Q. Nam (2023), *Research on The Current Situation and Solutions to Support Innovative Startup Models for Youth in Ha Giang Province*, Ha Giang Province-Level Project Report (Code DXH.HG-09/2021) (in Vietnamese).
- [15] N.M. Ernawati (2015), *Producer-Market Orientation of Community-Based Tourism Products: A Case study in Bali, Indonesia*, Doctor of Philosophy, Edith Cowan University.
- [16] N. Satarat (2010), *Sustainable Management of Community - Based Tourism in Thailand*, Doctor of Philosophy, School of Public Administration, National Institute of Development Administration.
- [17] M. Wright, M.F.D. Aderson, S. Barber (2007), "The development of measures of community capacity for community-based funding programs in Canada", *Health Promotion International*, **22**(4), pp.299-306, DOI: 10.1093/heapro/dam024.
- [18] N.Q. Nghi, T.N. Lanh, N.T.B. Chau (2012), "Factors affecting the decision to participate in community tourism organizations of An Giang people", *Science Journal, University of Can Tho*, **23**, pp.194-202 (in Vietnamese).
- [19] V.Q. Nam, N.Q. Hop (2023), "Startup intention of young people in ethnic minority and mountainous areas - Research in Ha Giang province, Vietnam", *Journal of Economics & Development Development*, **311**, pp.53-64, DOI: 10.33301/JEP.VI.1116 (in Vietnamese).
- [20] H.N.K. Giao (2011), *Tourism Marketing Textbook*, Ho Chi Minh City General Publishing House, 423pp (in Vietnamese).
- [21] J.T. Bowen, S.L. Chen (2001), "The relationship between customer loyalty and customer satisfaction", *International Journal of Contemporary Hospitality Management*, **13**(5), pp.213-217, DOI: 10.1108/09596110110395893.
- [22] D.A. Tai (2020), *Community Tourism Development in Ha Giang Province*, Summary Report of Ha Giang Province-Level Research Project (Code: DTXH.HG-07/2019) (in Vietnamese).